

Số: /KH-CT

An Giang, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH
Về việc công bố công khai thông tin thuộc lĩnh vực thuế
trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TCT ngày 18/12/2015 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-TCT ngày 24/10/2017 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình công khai các bước giải quyết khiếu nại của người nộp thuế tại cơ quan thuế các cấp;

Căn cứ Quyết định số 576/QĐ-TCT ngày 09/05/2019 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình công khai thông tin văn bản trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế;

Thực hiện Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 25/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Danh mục thông tin công bố công khai của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh;

Để triển khai thực hiện nội dung vừa nêu, Cục Thuế tỉnh An Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công bố công khai thông tin thuộc lĩnh vực thuế trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện công bố công khai thông tin rộng rãi đến người dân góp phần bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của người dân; là điều kiện cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, làm tăng tính hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm của cơ quan thuế trên địa bàn.

- Thực hiện công khai thông tin đúng quy định pháp luật, bảo đảm sự công bằng, dân chủ, tạo sự an toàn cho các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm thông tin của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- Việc công khai thông tin minh bạch là một trong những nguyên tắc quan trọng trong lĩnh vực thuế. Thông qua việc công khai thông tin giúp người dân nắm được các quyền lợi và nghĩa vụ của mình, nắm bắt được các chính sách thuế mới, quyền lợi mà người nộp thuế được hưởng, các thông tin công tác của người có thẩm quyền để người nộp thuế thuận lợi giao dịch với cơ quan thuế.

II. HÌNH THỨC CÔNG BỐ CÔNG KHAI

- Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế;

- Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;
- Niêm yết bằng văn bản tại trụ sở cơ quan quản lý thuế.

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ CÔNG KHAI

- Tổ chức công khai thông tin cá nhân kinh doanh nộp thuế khoán và tiếp nhận ý kiến phản hồi về doanh thu và mức thuế khoán đối với cá nhân kinh doanh theo quy định tại Quyết định số 2371/QĐ-TCT ngày 18/12/2015 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh.

- Công bố trên Cổng thông tin điện tử kết quả giải quyết khiếu nại của người nộp thuế, nhằm đảm bảo việc giải quyết khiếu nại của người nộp thuế được khách quan, chính xác và minh bạch. Đảm bảo kết quả giải quyết được công khai đúng thời hạn, đúng quy định của pháp luật theo Quyết định số 1848/QĐ-TCT ngày 24/10/2017 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình công khai các bước giải quyết khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại của người nộp thuế tại cơ quan thuế các cấp.

- Công bố công khai trên Trang thông tin điện tử Tổng cục Thuế những văn bản hỏi của tổ chức, cá nhân về chính sách chế độ thuế và văn bản trả lời cho văn bản hỏi của người nộp thuế gửi đến cơ quan thuế các cấp tại mục “Công khai thông tin văn bản”, theo quy trình hướng dẫn trình tự các bước công việc, thời gian và trách nhiệm của các bộ phận có liên quan trong việc cập nhật văn bản đăng công khai trên Trang thông tin điện tử được ban hành kèm theo Quyết định số 576/QĐ-TCT ngày 09/05/2019 của Tổng cục Thuế về việc ban hành quy trình công khai thông tin văn bản trên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

- Thực hiện công bố trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế trong việc cập nhật văn bản quy định pháp luật về thuế, phí và lệ phí; các văn bản hành chính và thủ tục hành chính thuộc ngành thuế, quy trình giải quyết công việc của cơ quan thuế. Thông tin về ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với người nộp thuế thuộc phạm vi quản lý của Cục Thuế, Chi cục Thuế thành phố, khu vực, thông tin công tác của người có thẩm quyền, để người nộp thuế thuận lợi khi cần giao dịch với cơ quan thuế, công bố công khai thông tin người nộp thuế theo quy định tại Điều 100 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội và quy định tại Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Phòng chức năng thuộc Cục Thuế và Chi cục Thuế thành phố, khu vực căn cứ chức năng, nhiệm vụ, công tác quản lý thuế và tình hình thực tế để thực hiện công bố công khai thông tin.

1. Tại cơ quan Cục Thuế

1.1. Phòng Tuyên truyền – Hỗ trợ người nộp thuế (TTHT)

- Đầu mối tổng hợp, tiếp nhận thông tin phù hợp với Danh mục công bố công khai của Phòng chức năng thuộc Cục Thuế, Chi cục Thuế thành phố, khu vực để thực hiện công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử Cục Thuế, gồm có:

+ Công bố công khai các thông tin và cập nhật chính sách mới về thuế, phí, lệ phí; thông báo thực hiện các văn bản Luật, Nghị định, Thông tư được sửa đổi, bổ sung; các văn bản hỏi, trả lời vướng mắc trong việc thực hiện pháp luật về thuế của người nộp thuế.

+ Công khai thông tin giao dịch trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế bao gồm: địa chỉ Cục Thuế, điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với người nộp thuế.

+ Tổ chức công tác tuyên truyền các thông tin về chính sách thuế thông qua đài phát thanh, truyền hình, báo địa phương và các phương tiện thông tin truyền thông khác, ...

- Duy trì chuyên mục “Công khai thông tin các bước giải quyết khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại của người nộp thuế”; hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế tra cứu thông tin công khai quá trình giải quyết khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại của cơ quan Thuế.

- Thực hiện đăng tải các thông tin công khai dữ liệu Sổ bộ thuế do Phòng Quản lý Quản lý Hộ kinh doanh – Cá nhân – Thu khác chuyển đến.

1.2. Phòng Quản lý Hộ kinh doanh - Cá nhân - Thu khác

- Cung cấp thông tin về thuế, phí, lệ phí có liên quan (thông báo giá tính lệ phí trước bạ ô tô, xe máy,...) thuộc phạm vi quản lý để Phòng TTHT đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế.

- Truy cập và tra cứu dữ liệu trên Hệ thống quản lý thuế (TMS), thực hiện rà soát dữ liệu và thực hiện thao tác “Duyệt công khai” hoặc “Từ chối công khai” (trường hợp từ chối thì yêu cầu Chi cục Thuế thành phố, khu vực thực hiện điều chỉnh, bổ sung để thực hiện duyệt công khai) và chuyển đăng trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế (trường hợp không phát sinh hoặc không có biến động về doanh thu và số thuế thì không phải kết xuất dữ liệu và không phải đăng trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế).

1.3. Phòng Kiểm tra nội bộ (KTNB)

- Cung cấp số điện thoại đường dây nóng của Cục Thuế để cá nhân, tổ chức phản ánh khi cần thiết (phản ánh trực tiếp, phản ánh qua điện thoại, phản ánh bằng

thư điện tử,...); thông tin lịch tiếp công dân của Lãnh đạo Cục Thuế và Chi cục Thuế đăng trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế để người nộp thuế được biết.

- Thông báo mã tra cứu hồ sơ, mật khẩu tra cứu hồ sơ giải quyết khiếu nại; thời hạn công khai văn bản giải quyết khiếu nại trên Cổng thông tin điện tử ngành Thuế; cập nhật, đăng tải thông tin trong quá trình giải quyết và kết quả giải quyết khiếu nại trên Cổng thông tin điện tử ngành Thuế vào ứng dụng KTNB; duyệt văn bản trả lời khiếu nại đã cập nhật vào ứng dụng tin học KTNB, văn bản sẽ tự động được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử ngành Thuế tại chuyên mục “Công khai thông tin các bước giải quyết khiếu nại và kết quả giải quyết khiếu nại của người nộp thuế”.

1.4. Phòng Công nghệ thông tin

- Đảm bảo điều kiện kỹ thuật, dung lượng đường truyền, phần mềm ứng dụng để công khai thông tin văn bản; đảm bảo sự đồng bộ về thông tin trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế.

- Thực hiện kết xuất thông tin đầy đủ, kịp thời; hướng dẫn, hỗ trợ các bộ phận nghiệp vụ của Cục Thuế và Chi cục Thuế thành phố, khu vực sử dụng ứng dụng.

Tùy theo chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và công tác quản lý thuế. Các phòng chức năng thực hiện công bố công khai văn bản theo nhiệm vụ được giao; lựa chọn và đề xuất lãnh đạo quyết định các trường hợp công khai thông tin đối với người nộp thuế có vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế.

2. Chi cục Thuế thành phố, khu vực

- Thực hiện niêm yết công khai các văn bản pháp luật về thuế, phí, lệ phí liên quan đến người nộp thuế; thủ tục hành chính về thuế tại các địa điểm thích hợp, dễ quan sát như: bộ phận “Một cửa” của Chi cục Thuế thành phố, khu vực và UBND huyện; trụ sở UBND xã, phường, thị trấn, Ban quản lý chợ,...

- Niêm yết Bảng công khai thông tin của người nộp thuế liên quan đến Sổ bộ thuế của CNKD nộp thuế khoán. Việc công khai thông tin bao gồm: niêm yết thông tin bằng giấy tại địa bàn; gửi trực tiếp đến cá nhân kinh doanh; gửi trực tiếp đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận tổ quốc quận, huyện, xã phường, thị trấn; công khai thông tin trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế.

- Tùy theo tình hình thực tiễn của từng đơn vị, Chi cục Thuế thành phố, khu vực bổ sung thêm nội dung cần công khai (nếu có) tại địa phương cho phù hợp với Danh mục ban hành của UBND tỉnh.

- Gửi văn bản công khai đến Phòng TTHT để thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử Cục Thuế.

3. Thời điểm công bố công khai thông tin

Thời điểm công bố công khai thông tin được thực hiện theo quy định pháp luật và quy trình có liên quan. Trường hợp chưa có quy định thì chậm nhất là 01 ngày làm việc kể từ ngày tạo ra thông tin, Phòng chức năng thuộc Cục Thuế, Chi cục Thuế thành phố, khu vực phải công khai thông tin.

Các Phòng chức năng thuộc Cục Thuế và Chi cục Thuế thành phố, khu vực báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm **trước ngày 10/6** và báo cáo năm **trước ngày 10/11** về Cục Thuế (Phòng TTHT) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc Phòng/Chi cục Thuế cần kịp thời phản ánh về Cục Thuế (Phòng TTHT) qua địa chỉ email: nhomttht.agi@gdt.gov.vn để được hướng dẫn thực hiện.

Yêu cầu Chánh Văn phòng, Trưởng phòng thuộc Cục Thuế, Chi cục trưởng Chi cục Thuế thành phố, khu vực chịu trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh An Giang (thay b/c);
- Vụ TTHT Tổng cục Thuế (thay b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang;
- Ban LĐ Cục Thuế;
- Các Phòng thuộc Cục Thuế;
- Các Chi cục Thuế thành phố, khu vực;
- Lưu: VT, TTHT (08b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Trí Dũng